

Tổ Quyên

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N^o 21921

Số 4



0\$03

Thanh

L. H. Thoms

Sau khi nhà ngục bị phá tan-tành, giây điện đứt tung bằng những trái phá nổ ùng ùng, tiếng súng kêu ran, thì trong khu rừng thâm kia đã được hân-hạnh đón vết chân ngựa của Lương-Sinh và Tổ-Quyên ra doi chạy chốn. Cách xa đèn đuốc sáng chung quân chánh-phủ đương lơ-nhổ đuổi theo.

Bảo - Ngọc Văn - Đoàn — 67 Phố của Nam — Hanoi xuất bản

8° 2305

Sinh so vai mỉm cười, hình như không coi lời quan tòa vào đâu cả. Viên chánh-án vẫn một giọng ôn-tồn hỏi :

— Tội qua, anh họp các bè-bạn, định âm-mưu bàn chuyện gì ?

— Chuyện cách-mệnh !

— Cách-mệnh, là thế nào ?

— Là chuyện đánh đổ cái chánh-thể chuyên-chế vô-đạo o

Lương-Sinh vốn đã biết lẽ-lối của mấy vị thẩm phán này, hễ ai đã hỏi can-liên đến quốc-sự, bất cứ nặng nhẹ, đích thực hay là tình nghi, đều nhất loạt bị sử-tử hết cả. Đã bất-hạnh bị bắt vào cửa Diêm-la này, trước sau cũng không thoát khỏi cái chết. Rút rè khúm-núm cũng chết, chẳng thà chết một cách anh-hùng khảng-khái, cho chúng biết tay.

Lập chí như vậy nên chàng chẳng hề sợ-hãi gì hết, cứ việc khai một cách đồng dạc thẳng băng. Khiến cho bọn tư-phát tức mình không buồn hỏi nữa. Sau khi lạo-thảo khéps tội mấy câu, rồi, cùng lại theo một khuôn sáo trước : Lương-sinh bị tuyên án tử hình.

Thường lệ cứ tòa sơ-thẩm kết án xong, tội nhân bị giải sang tòa phúc-thẩm, xét hỏi lại mấy câu qua loa chiếu-lệ rồi ngay buổi chiều sẽ bị giải ra pháp-trường sử quyết ngay.

Trong cái thời gian ấy, Quyên và các đồng-đảng vẫn lảng-vảng rình-mò quanh đấy, nên cái tình-hình Sinh bị kết án ra sao ? . . . nàng đều hiểu rõ tất cả.

— Cướp pháp trường !

Quyên cau mặt nắm tay, nói thế. Rồi, sau khi ghé tai giẶn thẩm mấy người đệ-tử, bắt phải hỏa-tốc loan báo ngay cho các đồng-đảng biết, theo một phương pháp đã ấn-định từ trước.

GiẶn báo xong, nàng bèn trá hình làm một kẻ bần-hàn, lang-thang ra chỗ pháp-trường, mượn có nhặt củi kiếm rau, để dò xét địa-thể thật kỹ, xem nên đặt phục-binh ở những chỗ nào cho tiện,

Đi tới nơi, thấy bên một gốc đa cạnh bờ ngòi, bầy hàng thẳng-dăng một dãy ngót chục cái quan tài. Nàng đưa mắt nhìn rầy áo-quan tồi-tàn mỏng-mảnh ấy một cách ngậm-ngùi thương cảm, vì nàng phấp-phồng liệu có cứu nổi người yêu ra khỏi chiếc quan tài ấy chẳng. Ngược mắt nhìn quanh, thấy dưới ánh nắng hè gay-gắt, một bãi tha-ma rộng-lớn thênh-thang, có khúc ngòi nhỏ quanh-co rần lượn ở giữa. Hai bên bờ ngòi lở-nhổ những chòm lau bụi cỏ, thỉnh-thoảng lại có một vài cây to, đột-ngột mọc chồi lên, cành lá rườm-rà như cổ vươn ra mà che-chở khi nắng lửa nồng cho lũ cỏ cây nhỏ bé. Bốn bề hiu-hắt thê-lương, cảnh tượng buồn-tanh lặng-ngắt, khiến cho người đương có sự sầu-cảm trong lòng như Quyên, trông thấy càng như khơi bề khổ, như gợi mạnh sầu, như nung gan sắt, như bào lòng son.

Nàng nhìn vào rầy mồ chôn mả vuông, lăm nhăm nói :

— Những người chết nằm ở đây chắc cũng chả đến nỗi buồn tẻ ! vì hàng ngày thường luôn luôn có từng bọn người sống đến nhập tịch !

Nhìn quanh ngòi, nàng bỗng mỉm cười nói thầm :

— Chọn chỗ này làm pháp-trường thì thật quả chúng không có kiến thức gì cả ! Cứ quanh một quãng ngòi kia, ta có thể bố-chí được 500 quân mai-phục !

Tiện hơn nữa là chúng hay sử quyết tội nhân vào ban đêm. Nhưng thế càng tiện việc cho ta lắm.

Nhưng... gián hoặc họ hành hình ban ngày, ngay chiều nay thì sao ?

Nghĩ vậy nàng hoảng-hốt chạy bay về chỗ hội-hợp bí-mật để bàn với các đồng-chí.

Vương-quân nói :

— Nếu họ đem sử ngay chiều nay, thì ta phải phục binh giọc đường, chờ bọn lính áp-giải đi tới, là kéo ùa ra đánh ; lại ném cho vài trái « bom » phun khói, khiến chúng mù mắt không trông thấy gì nữa !

Quyên ngần-ngại nói :

— Nếu đánh ngay, lúc chúng áp-giải, sợ chết linh, lại chết cả tù, thì làm thế nào? bắt nhược ta cứ hạ-lệnh cho đồng-đảng cứ ra mai-phục sẵn ở pháp-trường thì hơn.

Vương-Quân nói :

— Vừa rồi lại một bọn đồng-chí ở hải - ngoại mới về bị bắt, chắc chiều nay thế nào họ cũng giải về đây. Vậy thì cuộc sử bản hôm nay vì tất họ đã thi-hành đâu ! Có khi chúng hoãn đến mai sẽ cùng sử luôn thế cũng chưa biết chừng.

Lời Vương-Quân đoán quả nhiên đúng thật. Vì số đồng-chí bị bắt nhiều quá, nên ngay buổi chiều hôm ấy, bọn cách-mệnh phải hoạt-động dữ dội. Mấy tay cự-phách như Lương-tuấn-Tài, Nguy-bang-Bình, Vương-hán-Nguyên, Lâm-Hồ v. v. luôn luôn bôn-tàu để hiệu-triệu đồng-đảng mà truyền báo mệnh-lệnh.

Đêm ấy, sắc trời bỗng u ám khác thường, mây đen cuộn cuộn đuổi nhau từ đông sang tây, hình thần-linh báo trước cho thiên-hạ biết : sắp có cuộc phong-ba kinh-động nổi lên . . .

« Đoành ! đoành ! đùng ! đoành ! . . . quanh nhà pha Hàng-Châu, tiếng bom, tiếng súng nổi lên dữ dội, trước còn nghe thưa sau càng thấy nổi lên rền như sóc ốc. khói lưu-hoàng bốc ra mù-mịt cả bốn phương trời. Mấy bốp linh canh gần đấy bị đổ nát tan tành như đồng gạch vụn. Bốn bức tường đá, trên căng giây điện quanh nhà tù, cũng bị đổ vỡ toang toang . . . Giữa lúc ấy đã có một bọn Cách-quân cố ý chặn đường không cho binh tướng các trại kéo tới tiếp-ứng, trong khi bọn tù chưa thoát ra kịp. Quân chính-phủ tuy biết có biến, nhưng không rõ số Cách-quân nhiều ít thế nào, và không rõ chủ-ý họ định đánh phá nơi nào ? Nên quan quân chỉ bố chí phòng-tuyến giữ vững lấy mấy nơi công sở quan yếu, mà không dám khinh-xuất kéo đi đàn-áp vội. Kịp khi biết tin chúng đã phá tan trại tù, bấy giờ mới chia quân kéo tới. Nhưng lại bị cách-quân đánh chặn, đạn khói ném ra mù mịt, giáp mặt không trông thấy nhau, nên quan quân đành phải đứng lại mà bắn phóng để thi oai mà thôi.

Mãi đến nửa đêm, tiếng bom đã rớt, cách-quân đã giải-tán đi đàng nào mất cả rồi, bấy giờ quan-quân mới kéo đi từ phía truy tầm, thì đã muộn quá rồi, còn làm trò gì được nữa.

Trong khi nhà giam bị phá, đạn lửa tới bời, thì bọn Tổ-Quyên đã nhanh chân tiến vào trước mà tìm ngay được Lương-Sinh đem đi rồi,

Vương-Quân đã sắp sẵn ba cỗ ngựa, bọn Tổ-Quyên, Lương-Sinh cùng nhảy lên yên, dong cương cứ nhắm thẳng phía tây chạy miết.

Bấy giờ vào hồi quá nửa đêm, cơn vân-vũ lúc tối đã tan hết, da trời hình như thiên-thần đã quét rửa sạch lâu. Một vầng tinh-đầu chi-chít như chiếc thảm giát kim-cương, đưa nhau chiếu diệu hào-quang hình như có ý soi đường cho ba người lánh nạn vậy.

Trời thanh, khí quang. đường giải, dặm thẳng, ba con ngựa cứ nối đuôi nhau mà phi đều đều nước kiệu nhỏ, Ngựa Quyên đi trước nhất, vì thấy đã cứu thoát được người yêu trong lòng nàng tự thấy nhẹ nhàng khoan-khoái, cứ hết cúi mặt cười thầm với đêm tối, lại ngửa mặt cười mỉm sao trời. Trông con đường trước mặt thấy phơ bày ra muôn cảnh thú vui . . .

« Đoànch ! » ! . . một tia lửa vừa lòe sáng tức thì một viên đạn bay « veo » qua mặt nàng. Kể thấy tiếng súng nổ tứ tung từ mấy bụi cỏ vệ đường phát ra. Biết ngay là bọn kẻ cướp dinh đón bóc lột khách qua đường. Quyên không hề hoảng-hốt, liền lấy trong bọc ra một trái bom hỏa-mù, ném thẳng vào chỗ quân cướp nấp. Một tiếng nổ kinh thiên động địa phát ra, tức thì thấy im bất tiếng súng. Có lẽ quân cướp đã chết hết hoặc đã bạt vía mà bỏ chạy tán lác đâu cả.

Quyên phóng ngựa chạy miết một quãng, ngảnh lại bỗng chỉ thấy có một ngựa chạy theo. Nàng thất kinh vội kìm ngựa, lại miệng lầm-nhầm khẩn thăm : Người theo sau đó là Sinh chứ

đừng là Vương. Khi ngựa sau theo kịp, nàng bỗng kêu lên một tiếng thất vọng « trời ơi ! Lương-Sinh đâu rồi ? »

Vương cũng sững-sốt nói :

— Ô hay ! lạ chưa ! vừa rồi vẫn thấy anh ấy theo sau mà ! Cớ sao lại ở giọc đường là nghĩa gì ? Ta phải mau mau quay lại tìm xem duyên-sự làm sao.

Vương nói chưa rút lời, Quyên đã giật cương ra roi, phi nước đại trở lại rồi !

Thình-linh thấy con ngựa của Sinh nằm kênh ở vệ đường, mà Sinh thì ngồi bên cạnh. Quyên cả sợ vội nhẩy xuống hỏi dồn hỏi dập duyên cớ làm sao ? Sinh dền-dĩ nói :

— Tội bị thương nặng lắm ! Không khéo gãy chân mất !

Quyên thương hại, ngọt-ngào hỏi :

— Tội nghiệp ! duyên do làm sao lại sảy ra tai nạn bất kỳ thế ?

— Vì, trong khi bị quân cướp bắn vừa rồi, con ngựa của tôi bị đạn trúng trọng thương mà tôi không biết ! cứ việc ra roi thúc phi chân. Vả cái đà nó chạy đương hăng, nên dù bị đạn mà nó vẫn chạy kịp theo đàn. Bất đồ, khi đến đây, khí lực nó cạn-kiệt, liền ngã lăn ra như thế, khiến cho tôi cũng bị nhào-lộn xuống vệ đường cơ hồ chết ngất đi một hồi, vì nó vật mình xuống mạnh quá. Khi tỉnh dậy, thấy toàn chân ê-âm đau như, nhất là ống chân trái tê-liệt hẳn đi, không cất lên được nữa.

Quyên lấy tay nắn bóp chỗ thương một lát rồi nói :

— Xương chưa gãy. Có lẽ chỉ bong gân sai khớp đó thôi.

Nói đoạn, nàng loay-hoay sờ nắn một lát, rồi bắt chàng ngồi thẳng, ôm chặt lấy gốc cây bên đường. Đoạn, hai tay nàng nắm chặt lấy ống chân chàng, chân phải nàng đạp thẳng vào bụng dưới chàng để lấy đà. Rồi dùng hết sức mạnh giật một cái thật mạnh, rồi lại bẻ ngoẹo một cái... tức thì nghe đánh « khục » một tiếng. Nàng buông tay mỉm cười :

— Thôi, vào khờp rồi! chàng thử cử-dộng xem còn ngưng-ngệu không?

Sinh co ruỗi vài cái, bỗng mừng rỡ reo lên:

— À! co ruỗi được rồi! lại hết đau nữa!... chà chà! bà lang trẻ quý hóa của tôi ơi! Tôi không ngờ bà lại lắm ngoại tài đến thế!

Câu ca tụng đó, thật là một phần thưởng quý nhất của nàng: Bất giác nàng thấy khoan-khoái tâm-thần, nhìn Sinh một vẻ say sưa âu yếm mà rằng:

— Miễn là chàng được vô-sự, lòng thiếp thật được hả-hê vui-xương không gì bằng!

Nói đoạn nàng cúi đầu chờ Sinh nói: Tưởng sẽ còn được nghe mấy câu mạn-nông êm-ái hơn.

Chẳng ngờ Sinh bỗng nghiêm ngay sắc mặt mà nói lảng sang chuyện khác. Chàng hỏi:

— Anh Vương đâu?

— Ừ nhỉ! Vương quân lại biến đâu mất rồi! có lẽ bác ta rong chơ chúng mình ở quãng trên kia hử!

Sinh trở vào con ngựa ngắc ngoải, nói:

— Còn con vật đáng thương kia... biết làm thế nào được giờ?

Quyên thở giải... đủng-đỉnh nói:

— Đành là mặc thây nó nằm đấy mà đi, cần gì mà phải bận tâm nghĩ đến nó.

Lời nói có vẻ nặng-nề chua chát, hình như trong tâm đương chứa đầy nỗi đau thương u ầu, có ý ngầm-trách người quân tử sao khéo vô tình, gặp được cơ hội gió mát đêm thanh như thế này, mà sao chẳng súc động tâm tình, chẳng an-ủi cho người thiếu-nữ tình-si được một lời nào, cho hả bớt nỗi lòng âm-thầm uất-ức!

Nhưng, Quyên vốn là bực hiệp nữ anh - thư, đối với ái - tình,

chẳng qua như là gió thoảng, thoát ngùn-ngụt cháy lên thoát lại bị cái cảm-giác nghĩa-hiệp che lấp ngay đi. Chàng bỗng đổi sầu làm tươi mà rằng :

— Chỗ này còn là tử địa ! quân chuy-binh sắp sửa đuổi tới bây giờ ! Ta phải nên đào tầu cho mau mới mong thoát hiểm được.

Sinh đứng dậy, bỗng lại loạng-choạng ngồi xuống, nhả mặt nói rằng :

— Hồng ! Chân tuy nhẹ bớt đau đớn, nhưng vẫn ngượng-ngịu như chân chấp thế này thì đi sao được ! hay là...

Nói đến đấy chàng bỗng hồ thẹn cúi gằm mặt xuống. Vì chàng vừa sức nhớ đến sự nhờ nàng cống chạy khi vượt-ngục độ nào... Quyên như đoán được ý chàng. Nàng mỉm cười một cách ranh-mãnh mà rằng :

— Hay là... , hay là... làm sao ? hay là lại như lần...

Nói đến đấy, bất-giác nàng tự thấy ngượng thẹn, cứng lưỡi không dám nói nữa.

Cảnh đêm im lặng như tờ, hai người cũng theo cảnh im lặng của trời đất cỏ cây mà cúi đầu ngẫm nghĩ. Ngoài tiếng đập mạnh của hai trái tim thồn thức, có lẽ không nghe thấy tiếng gì khác nữa. Biết là phút đồng hồ thiêng-liêng nguy-hiểm, Sinh muốn tìm câu chuyện gì để phá tan cái mối tình tuyệt-vọng ấy đi. Vì đối với Quyên tuy Sinh bội-phần yêu-quí nhưng không bao giờ chàng nó chái lời mình sơn thề hải với Tân-Hồng.

Ngửng mặt lên ngơ-ngẩn nhìn trời, Sinh nói :

— Trời đất mùa hè thật lạ quá ! vừa rồi sao sáng đầy trời, thế mà bây giờ đã mây đùn bốn phía phủ kín một trời rồi !

Quyên nói :

— Trời đất bây giờ cũng như trẻ con ! chẳng biết thế nào mà lường cho thấu...

Thốt nhiên nàng rật mình, trở tay về phía chân-trời hoảng-hốt nói :

— Chết chưa ! đêm đã khuya rồi mà sao đằng phía đông lại có bốn năm ánh lửa ẩn-hiển lập-lòe thế kia ? không khéo là đèn lửa của quân chuy-binh thì nguy !

Trong lúc thảng-thốt, không thể còn gì đến sự húy-ky hiêm-nghi được nữa. Hai người bèn cưỡi chung một ngựa, ra-roi chạy miết. . . Hồi lâu gặp Vương-Quân. Sau khi hỏi thăm tai nạn của Sinh, bèn nói :

— Con ngựa của tôi hình như cũng trúng đạn đầu ở nơi khoeo thì phải. Nó cứ chạy một lúc lại thấy khuyu xuống một cái, mỗi khi nó khuyu, lại một phen mình lạng cả người đi suýt ngã.

Quyên trở tay nói :

— Vừa rồi tôi trông thấy lỗ - nhổ ánh lửa, chỉ sợ là quân chuy-binh thì chúng mình khó thoát. Vì con ngựa chết vệ đường kia, chính là cái đích cho chúng nhận được dấu vết của mình.

Sinh có giáng mệt nhọc, nói :

— Tôi đói lắm ! Vì từ hôm qua đến giờ chúng chẳng cho mình được ăn thí gì. May nhờ được bác tù già thương-tình, sẽ cho một tảng cơm nắm, với nửa con cá mằm, mùi tanh lộn mửa ! Thế mà sáng nay mình được ăn, tự thấy thơm lạ thường.

Quyên nói :

— Cho hay con người ta có ba đào cực khổ, mới biết của trời không vật gì không quý ! một bát nước cạn, một tảng cơm thiêu, nhiều khi đã cứu sống được mạng người đó.

Bổng nàng lại nói :

— Nay đương đêm khuya, ở nơi đồng không mông quạnh thế này thì đào đâu ra thức ăn được bây giờ ?

Vương nói :

— Cách đây năm dặm, có thôn Đông-khê. Ta cố đi quăng nữa, rồi tạt vào đó xin ăn. Nhân thể-ta ăn-nấp cho đội chuy-binh vượt qua đã, nhiên hậu ta sẽ dùng thủy-lộ mà về Trượng-Châu. Vì ở đây đồng-chi tụ tập rất đông, lại có mấy vị quan binh ám-trợ Đảng trưởng chúng ta định rằng trong tuần lễ nữa, sẽ dùng binh lực công chiến huyết-chiến với quân chính-phủ một trận, quyết đoạt cho được hai thành Vũ, Hán mới nghe.

Quyên nói :

— Nếu ta chiếm được binh công xưởng ở Hán-dương, thì căn bản mới vững, mới đủ lực lượng mà tràn khu đại tiến lên chiếm lĩnh ngũ tỉnh Trường-giang được.

Trông ánh lửa đã thấy gần hơn trước. Ba người bèn sửa soạn chạy chốn. Quyên nhường con ngựa khỏe của mình cho hai chàng cuối chung. Còn nàng thì đành cưỡi con ngựa có tật vậy.

Mây đen khi đó lại bạt ngàn từ phía đông chân đến, khiến cho da trời hóa nặng nề thấp chịt. Sấm nổ, trớp lõe từ phía, gió lạnh đã bắt đầu thổi đến sau lưng...

— Hồng, trời lại sắp trút một trận mưa rất lớn bây giờ ! Ta phải thúc ngựa đi mau, kéo ứt hết.

Trông thấy thôn Đông-khê, ba người bèn rẽ cương xuống con đường nhỏ, đi chừng ba trăm thước thì tới một tòa miếu cổ, bốn bên cây rậm như rừng. Bấy giờ tuy trời đã rạng sáng, nhưng vì có cơn mưa, nên xác trời vẫn tối um. Vừa đi tới cửa miếu thì trời đổ mưa to. Vương bèn vực Sinh chạy vào ẩn trong quán, còn Quyên thì tháo yên cương cho đôi ngựa nghỉ ngơi ăn cỏ.

Tòa miếu đó, tối tăm âm thấp và hơi hám vô cùng. Trong miếu lại có một căn gác sàn, có lẽ xưa dùng để chứa cờ kiệu và các đồ tế-khi. . . Nhưng nay chỉ còn là cái sàn hổng dựng cụt rơi cụt chuột mà thôi.

Thấy Sinh nhăn-nhó rã-rời, như không thể nào chống cự nổi với con ma « đói » được nữa. Quyên có ý bứt-rứt thương thầm. Trông ra thấy hạt mưa đã ngớt, nàng cả quyết cưỡi ngựa vào trong xóm tìm kiếm thức ăn.

Vì tính nàng cẩn thận, nên trước khi đi, nàng đem con ngựa kia buộc giấu vào bụi cây sau miếu và đem yên cương giấu lên trên sân đã, lại giận Vương phải luôn đề mắt ra đường cái quan, đề coi chừng, đợi chuy-binh mà liệu chiều đối phó... Nhiên hậu nàng mới phóng tâm ra đi...

Ngờ đâu, Quyên vừa đi khỏi được nửa giờ, bỗng thấy âm-âm từ phía, đội chuy-binh đã đuổi tới nơi. Nguy hơn nữa, là chúng lại rần-rần rộ-rộ kéo cả vào miếu trú mưa, ấy thế mới chết cho hai chàng chớ !

Nghe thấy tiếng người nói tào tạp, ngựa hí vang, Sinh kinh hãi cuống-cuống vội níu lấy Vương, liu-liu cầu cứu. Vương là người gan lim dạ sắt, lại thêm từng chải nguy-hiểm đã nhiều, nên nay tuy thấy việc nguy-cấp thượng-khẩn mà chàng vẫn cứ điềm nhiên như thường. Chàng ôm thốc Sinh đặt lên sân, rồi cũng nhảy lên theo. Thu dép bộ yên-cương vào một số, rồi kéo luôn cả Sinh vào ngồi sắp tận góc sân trong cùng. Chàng mỉm cười nói :

— Bây giờ tôi mới phục cái tính cẩn-thận của cô Quyên là rất phải ; nếu khi nầy không đem giấu con ngựa thì bây giờ có phải chết hòng ! Thế mà khi nầy anh cứ cầu-nhàu cho cô ta là gàn dở !

Sinh nhăn-mặt nói :

— Ngồi chỗ này tuy tối tăm kín đáo thật, nhưng mà mùi cứt rơi hôi hám khó chịu lắm !

Vương vội kéo áo khế dử tai :

— Anh nói khế chứ ! Nghe tiếng giầy chúng nó đã lộp-cộp bước vào trong miếu đó . . . Ta thử lắng nghe xem chúng nó nói gì !

Vương nói đoạn, bèn lấy ra hai khẩu súng lục, nạp lại đạn cho đầy đủ, rồi nói :

— Bay cứ bò lên đây mà bắt chúng ông. Trừ 12 viên đạn nạp sẵn, còn dư ngót trăm viên nữa. Trước khi bắt nổi hai thằng này, ít ra bay cũng phải hy-sinh độ vài ba chục mạng dã !

Nói đoạn Vương lấy mũi dao nhọn khoét thủng một lỗ sàn đề ghé mắt nhìn xem sự hành động của chúng. Thấy một viên thiếu-úy trẻ tuổi, quần áo ướt lướt - lướt, đứng trên chiếc bệ giữa chính-đường, trở bảo quân sĩ nạp súng đạn vào một chỗ, rồi nói :

— Bay thử soi cả các khe các ngách, từ gầm bàn chỉ sau bệ, gián hoặc quân vượt ngục, cùng đường vít lối, ẩn-nấp vào số-sinh đâu đấy cũng không chừng !

Nghe thấy câu ấy Sinh bỗng sợ hãi, lạnh cả người ! vội níu lấy Vương mà rằng :

— Trời ôi ! rồi lát nữa chúng soi tìm đến đây thì ta biết thắng thiên, độn thổ vào đâu được !

Vương mỉm cười, ung-dung nói :

— Đến bố chúng nó cũng không dám chui vào đây mà soi tìm ! Một ngày còn lạ gì cái đức tính của chúng nó nữa : đã lười như hẩu lại rất hơn chuột ngày !

Bỗng nghe một câu nói, khiến 2 chàng phải im bật.

— Chúng bay thử soi cả lên trên cái sàn kia xem nào !

Một viên đội già bỗng gạt đi mà rằng :

— Thôi, đấy chỉ là một kho cứt rơi chứ có gì mà soi. Nếu quân giặc ẩn nấp vào đấy thì chỉ ngửi cứt rơi nửa giờ là đủ chết ngạt !

Bọn quân-sĩ không soi nữa, bấy giờ Sinh mới được yên lòng. Nhưng thoát được cái sợ ấy, lại kế tiếp bị cái khổ khác, cơ-hồ suýt nguy đến tính mệnh !

Bọn quân-sĩ bỗng đập phá thành-thình. Vương bỗng ngạc-nhiên vội ghé qua lỗ thủng nhòm xuống mới biết chúng đang phá tan mấy cánh cửa miếu để lăm củi đốt mà hơ hóng quần áo.

Một lát, củi cháy, khói lửa bốc lên ngùn-ngụt, làm cho mờ-mịt cả mấy gian miếu. Tường cao miếu kín, khói không có lối thoát ra, thành ra cứ quẩn-đặc ở gầm nóc, chui lùa vào các khe các ngách, khiến cho bọn Vương-Sinh cay nặc lỗ mũi không sao thở được. Nhất là Sinh vì mấy hôm lao tâm tổn lực quá độ, sinh ra cảm hàn, ho khù-khụ suốt đêm ngày. Nay bị sắc khói, cơn ho bỗng nổi lên. Chẳng tự biết : một tiếng ho lúc này, có thể nguy đến tính mạng, nên cố ý nín-nhịn, nhưng nín-nhịn không nổi, phát ra những tiếng khặc - khè . . . Khiến cho Vương kinh hãi luống cuống, vội chịt chặt lấy cổ Sinh mà rống :

— Cố đi, cố nhịn đi ! chẳng thà tắc cổ mà chết còn hơn là ho lên chúng bắt :

Trong khi Sinh đương hăm vào cảnh nguy ngập, thì Quyên cũng chẳng được may mắn hơn chút nào !

Nàng, khi ra khỏi miếu, vừa đi vừa nghĩ thầm :

— Nay trời vừa tảng sáng, một người thiếu-nữ đột-ngột cuõng ngựa vào làng, tất dân chúng không khỏi sinh nghi mà lời hỏi gạn hỏi. Ta biết ứng đối thế nào cho ổn được giờ ?

Sực trông thấy, đầu làng, hiện ra một tòa cô-tự phong cảnh thanh u, cỏ cây sầm uất vẻ tôn-nghiêm phong phú như chính bày ra trước mắt nàng.

Quyên mừng rỡ mà rống :

— Phải rồi, ta vào quách cửa Phật mà xin bọn tăng-già phát tâm bồ thí cho thi hơn. Bọn họ là kẻ xuất thế, tất không màng chi đến câu chuyện của khách hồng-trần.

Nghĩ vậy, nàng ngừng mắt nhìn quanh để tìm lối vào, mới biết nơi nàng đứng, chính thuộc về phía sau chùa. Bỗng thấy gần rặng, có ngọn khói bốc lên, nàng cho là họ đốt rác rãnh chi đó ; Nếu không thấy một sư tăng chạy ra bới tìm, thì nàng cũng không lưu ý làm gì. Đồng than cổ bị bới, lộ ra

một con chó thui, trông trơ bốn vó lên trời. Quyên cười lạt nghĩ thầm:

— Chà! đây lại là sào huyết của bọn ác-tăng mất rồi! Trụ-trì ở chùa, mà dám công nhiên sôi thịt chó! Sao mà đời nay lại sản xuất lắm giống sư hồ-mang hồ-lửa đến thế! Thế-tôn Mâu-ni nếu có thiêng-liêng, sao chẳng sai Tề-thiên Đại-thánh dùng côn thần mà quét sạch chúng nó đi có hơn không! Nhưng thôi, chúng có việc chúng, ta có việc ta, hơi đâu để tâm làm gì vô ích... Nghĩ vậy nàng bèn do cửa trước tiến vào, miệng hô giải một câu:

— « A di đà phật!

Một vị sư ông, béo hơn đức Di-lặc, nghe tiếng chạy ra. Trông thấy một nữ-lang điểm lệ tuyết trần, cười ngửa hồng, mặc áo trắng, trông hoảng-nhiên như đức Nam-hải quan-âm bồ-tát hiện thân?

Sư ông dương cặp mắt lỗ-đáo nhìn sững - sốt một hồi, rồi nhăn-nhờ nhe ra một bộ răng hạt bầu trắng nõn mà rằng:

— A-di-đà-phật! Chẳng hay ngôi chùa nát này có hân-hạnh gì mà được tiểu-thư giáng lâm?

Sư ông gọi thế cũng chưa ngoa chút nào. Vì khi đó trời mới bình-minh, trong cảnh cây xanh lá biếc, sương mai bay tỏa lời mờ... cái nhan sắc Quyên trông nổi bật hẳn lên, trông phảng phất mơ-màng như một vị thiên-tiên ngọc-nữ thật!

Thấy Quyên tỏ nỗi đi đường lỡ bước, muốn nhờ chư tăng phát-động bà-tâm, bố-thí cho khách tha-phương chút gì ăn cho đỡ đói.

Sư ông hơn-hở mời nàng hãy tạm vào ngồi chơi trong phương-trượng, chờ sư ông sửa-soạn cơm cháo cúng-dàng...

Vào chùa, bỗng lại thấy một vị sư tăng, râu rậm mắt lồi, trông phảng phất như Từ-hải Trương-phi; Sư ông cười trần, hình như có ý ngầm-khoe cái bụng ổng, cặp vú to với khách lạ!

Thấy diện-mạo lão này lại có phần phàm-phu nanh ác hơn lão sư trước. Quyên nghĩ thầm :

— Có lẽ vào nhầm hang quý-sư mất rồi ! Sư mô mà gì trông như tướng cướp một lượt !

Nghĩ vậy nàng bỗng sờ tay vào bọc. Bỗng rât mình nghĩ thầm :

— Thôi hại rồi ! Súng-lục ta lại bỏ quên ở miếu, mới khi chứ ! Thốt nhiên sực nhớ ra : có thanh đoản-kiểm cài ở dưới yên ngựa, nàng chạy ra tháo giắt vào lưng, bấy giờ mới được đánh dạ ...

Một chú tiểu bung lên một cái mâm con, trong có 2 bát cháo nóng, một đĩa dò dim và một đĩa ruốc bông, trông rất ngon lành tinh-khiết. Sư ông rậm râu chạy ra mời và giải nghĩa cho Quyên khỏi nghi :

— Nhà chùa vốn khổ-hạnh tương cà, nhưng vì có mấy tiểu-thư đến thuê-phòng nghỉ mát và học đạo cầu-kinh... nên nhà-chùa phải sắm thêm mấy món cao-lương để phòng khi các nương-nương dùng đến.

Quyên càng kinh lạ, nghĩ thầm :

— Lại còn cái hạng « tiểu-thư » trời đánh không chết nào, dám kể giữa miệng hùm mà gửi thịt thề này ? Thật chúng nó làm ô-uế mất cả hai tiếng « tiểu-thư » ! ... Được lắm ! hãy để tội; chúng nó đấy ! Chờ khi xếp đặt xong câu chuyện của Lương-Sinh đã, khi đó ta sẽ đến đây mà điều-tra một lượt, rồi sẽ mượn mũi « long-tuyền » mà quét sạch máu tanh-hôi một phen. » Tuy trong lòng chứa-chan sự căm-giận, song bề ngoài, Quyên vẫn ôn-tồn vui vẻ cảm-ơn mà rằng :

Tôi lại còn một người con gái nữa đương yếu một năm chờ ngoài kia... Tuy cảm tạ lòng từ bi cứu thế của liệt vị hòa-thượng, nhưng tôi không thể đang tâm một mình ăn uống cho chơi. Vậy dám mong các ngài bố thí cho ít cơm nắm hoặc lương khô để tôi đem ra cho cô bạn ốm của tôi... thì tôi được cảm ơn lắm.

Sư ông bỗng gật đầu luôn mấy cái mà rằng :

— Được được nương-tử cứ soi đi, rồi tự khắc sẽ có thức ăn sửa soạn để nương-tử mang đi... Hay là bần-tăng xin cho đem võng ra căng cô bạn vào đây có lẽ tiện hơn. Sơn-môn đây rất thanh-u khoáng-dăng, nương-tử có thể lưu gót ngọc ở chơi lại hàng tháng, cũng không dám tính tiền..

Vừa nói vừa dùng cặp mắt rất đa tình nhìn Quyên, có ý muốn lay thử tâm nàng.

Thấy Quyên thoái thác muốn cáo từ, Sư ông rậm râu bèn mời Quyên chịu khó theo vào trong kho mà lựa chọn lấy các món ăn sở thích.

Quyên mỉm cười nghĩ thầm.

— Thằng quỷ dâm-dục này, có ý muốn lừa ta vào bẫy mà sập đây!

Lại thấy sư ông lân-la đứng dịch mãi lại gần nàng, cái miệng loe ống nhổ cứ luôn luôn buông ra những câu sỗ-sàng lời-lả. Thấy nàng sầm mặt đứng giây toan đi, sư ông bèn dang thẳng hai cánh tay hộ pháp ra chắn lối, rồi cọt nhọt vừa cười vừa nói :

— Này thôi cô em xinh đẹp của tôi ơi ! ở đây bốn mùa gió mát trăng thanh, ăn uống chẳng thiếu mĩ vị cao lương, gấm vóc bạc vàng vô số... Cô em nên ở lại đây mà an hưởng cảnh thanh nhàn lạc-thú, hơi đâu rấn thân vào chốn bụi hồng mà chi ! Vả lại..

Quyên bỗng quắc đôi mắt này lửa mắng rằng :

— Một người đã cắt tóc đi tu, mà ở trước cửa Phật dám khai-khẩu nói càn rỡ thế à ? Ta không ngờ một cảnh chùa, nom bề ngoài tôn nghiêm như thế mà ở trong lại chứa đầy sự xấu xa thế này ?

Sư ông vẫn trơ cái mặt thót mà rằng :

(Còn nữa)

Imp. Lê - Cường — Hanoi

Original revised by
Thị C. S. B. H.
Luuu